

Số: 14CB/GDĐT
Về thực hiện bảo hiểm y tế học sinh
năm học 2022-2023.

Thành phố Thủ Đức, ngày 31 tháng 8 năm 2022.

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường tiểu học, THCS;
- Hiệu trưởng trường Giáo dục Chuyên biệt Thảo Điền.

Thực hiện Công văn số 4791/HDLS/BHXXH-GDĐT ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Liên Sở Giáo dục và Đào tạo – Bảo hiểm Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2022-2023;

Để đảm bảo tất cả học sinh đều được chăm sóc sức khỏe và có thẻ BHYT theo quy định. Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai đến thủ trưởng các đơn vị một số nội dung như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA, MỨC ĐÓNG, PHƯƠNG THỨC ĐÓNG BHYT

1. Đối tượng tham gia

Học sinh đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn thành phố Thủ Đức, trừ những em đã tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng khác theo quy định của Luật BHYT và những học sinh là người nước ngoài không được cấp học bổng từ ngân sách của Nhà nước Việt Nam.

Lưu ý: Học sinh đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân tham gia đóng BHYT tại trường đang theo học, không tham gia BHYT hộ gia đình.

2. Mức đóng BHYT học sinh: bằng 4,5% mức lương cơ sở (x) số tháng tương ứng thời hạn sử dụng của thẻ BHYT (x) 70% (Mức lương cơ sở từ 01/07/2019 là 1.490.000 đồng).

Đơn vị tính: đồng

Phương thức	Học sinh đóng 70%	Ngân sách nhà nước hỗ trợ 30%	Tổng mức đóng BHYT
3 tháng	140.805	60.345	201.150
6 tháng	281.610	120.690	402.300
9 tháng	422.415	181.035	603.450
12 tháng	563.220	241.380	804.600

Đối với trường hợp học sinh năm đầu cấp hoặc đã tham gia BHYT gián đoạn trong năm học trước thì tham gia BHYT ngay từ đầu năm học.

Khi Nhà nước điều chỉnh mức lương cơ sở, tỉ lệ đóng BHYT, người tham gia và Ngân sách nhà nước không phải đóng bổ sung hoặc không được hoàn trả phần chênh lệch do điều chỉnh đối với thời gian còn lại mà người tham gia đã đóng BHYT.

3. Phương thức đóng

Học sinh đóng tại nhà trường nơi đang theo học. Nhà trường có trách nhiệm lập danh sách tham gia BHYT, tổ chức thu tiền đóng BHYT học sinh, chuyển nộp cho cơ quan bảo hiểm xã hội (BHXH). Khi nhận đủ hồ sơ và số tiền đóng đã chuyển vào tài khoản cơ quan BHXH, cơ quan BHXH có trách nhiệm phát hành và chuyển giao thẻ kịp thời cho nhà trường để phát cho học sinh.

Học sinh có thể đăng ký theo các phương thức đóng: 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, 12 tháng. Trường hợp tham gia phương thức 3 tháng, 6 tháng khi thẻ sắp hết hạn, nhà trường đôn đốc học sinh tiếp tục đăng ký tham gia để thẻ có giá trị liên tục đến hết năm tài chính.

Trường hợp học sinh có thẻ BHYT hết hạn sử dụng rơi vào các tháng còn lại trong năm 2022 hoặc chưa tham gia BHYT trước đó, thì nhà trường có trách nhiệm lập danh sách mua thẻ BHYT cho học sinh những tháng còn lại cho đến 31/12/2022 và thực hiện theo phương thức nêu trên cho cả năm 2023.

Đối với học sinh thuộc diện hộ gia đình cận nghèo, theo quy định phải tham gia BHYT tại địa phương (Ngân sách nhà nước hỗ trợ 70%). Nếu chưa tham gia BHYT ở địa phương thì tham gia BHYT học sinh tại trường. Nếu sau đó được cấp thẻ theo đối tượng khác thì sẽ được hoàn trả theo quy định (thoái trả tiền đã đóng từ thời điểm thẻ BHYT được cấp theo nhóm mới bắt đầu có giá trị sử dụng).

Học sinh có thẻ BHYT thuộc nhóm đối tượng khác (thân nhân Công an; Quân đội; Ban cơ yếu; Nghèo; Cận nghèo...) nếu hết giá trị sử dụng thẻ BHYT và không tiếp tục tham gia theo nhóm đối tượng khác, thì tiếp tục tham gia theo nhóm học sinh ngay từ tháng tiếp theo tại trường đang theo học đến hết thời hạn chung của nhà trường.

4. Thời hạn sử dụng thẻ BHYT

Căn cứ Khoản 7, Điều 13 của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ, thẻ BHYT HSSV có giá trị sử dụng như sau:

4.1. Giá trị sử dụng của thẻ BHYT tương ứng số tiền đóng BHYT theo quy định:

Trường hợp tham gia BHYT liên tục thì thẻ BHYT có giá trị từ ngày 01 của tháng liền kề tháng thẻ BHYT cũ hết giá trị sử dụng. Trường hợp tham gia không liên tục hoặc gián đoạn không quá 3 tháng thì thẻ BHYT chỉ có giá trị từ ngày 01 của tháng đóng tiền.

Trường hợp tham gia BHYT lần đầu hoặc tham gia không liên tục quá 3 tháng trong năm tài chính, thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày 01 của tháng liền kề tháng đóng tiền.

4.2. Giá trị thẻ BHYT được cấp hàng năm cho học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông: Học sinh lớp 1, giá trị sử dụng bắt đầu từ ngày 01 tháng 10 năm đầu tiên của cấp tiểu học hoặc ngày 01/11 hoặc 01/12 tháng liền kề tháng trẻ đủ 72 tháng tuổi.

5. Hồ sơ thủ tục khi tham gia BHYT bắt buộc

- Đối với trường hợp chưa có mã số: nhà trường cung cấp Tờ khai tham gia, điều chỉnh thông tin BHXH, BHYT (Mẫu TK1-TS); Phụ lục thành viên hộ gia đình; Giấy khai sinh; CMND/CCCD/Hộ chiếu hoặc giấy tờ tùy thân khác; Danh sách người chỉ tham gia BHYT (Mẫu D03-TS). Trường hợp học sinh chưa có mã số BHXH, nếu không cung cấp đầy đủ hồ sơ, cơ quan BHXH sẽ thông báo trả hồ sơ về để nhà trường bổ sung.

- Đối với trường hợp đã có mã số BHXH: căn cứ Mẫu TK1-TS do học sinh kê khai, nhà trường lập Mẫu D03-TS ghi đầy đủ mã số BHXH.

- Khi lập danh sách mẫu D03-TS, nhà trường lập thành 02 danh sách riêng: danh sách đã có mã số BHXH và danh sách chưa có mã số BHXH.

II. PHẠM VI, QUYỀN LỢI BHYT

1. Phạm vi BHYT học sinh bao gồm: Chăm sóc sức khỏe ban đầu – Khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú - nội trú - tai nạn giao thông.

2. Quyền lợi của học sinh khi tham gia BHYT: Theo quy định của Luật BHYT; Nghị định số 146/2018/NĐ-CP.

- Học sinh được đăng ký khám chữa bệnh ban đầu tại các Bệnh viện tuyến quận, huyện và tương đương; các Bệnh viện đa khoa tuyến Tỉnh và tương đương theo danh sách của cơ quan BHXH cung cấp cho nhà trường và trên trang web: <http://bhxhtphcm.gov.vn/>

- Mức hưởng BHYT: căn cứ vào Điều 22 của Luật BHYT; Điều 14 Chương IV Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 và các văn bản hướng dẫn liên quan.

3. Trích, sử dụng và quyết toán kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu BHYT HSSV

3.1. Tỷ lệ được trích

Thực hiện quy định tại Điều 33 Chương VIII Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 thì số tiền trích để lại cho cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp là 5% số thu bảo hiểm y tế tính trên tổng số trẻ em dưới 6 tuổi (đang theo học tại cơ sở giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập) hoặc học sinh đang theo học tại cơ sở giáo dục.

3.2. Điều kiện được trích chuyển kinh phí ban đầu cho các cơ sở giáo dục:

Căn cứ quy định tại Điều 34 Chương VIII Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 quy định cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 31 Nghị định này (trừ cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đã ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định tại Điều 19 Nghị định này) được cấp kinh phí từ quỹ Bảo hiểm y tế để thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong chăm sóc sức khỏe ban đầu khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Có ít nhất một người có đủ điều kiện hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh làm việc chuyên trách hoặc kiêm nhiệm trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu;
- Có phòng y tế hoặc phòng làm việc riêng để thực hiện việc sơ cấp cứu, xử trí ban đầu cho các đối tượng do cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp quản lý khi bị tai nạn thương tích, các bệnh thông thường trong thời gian học tập, làm việc tại cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.
- Đã đóng đủ tiền BHYT trong kỳ (ngoại trừ các cơ sở giáo dục mầm non).

3.3. Cấp kinh phí

Định kỳ 03 tháng hoặc 06 tháng hoặc 12 tháng, cơ quan bảo hiểm xã hội có trách nhiệm chuyển số tiền quy định tại điểm này cho cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp và tổng hợp vào quyết toán quỹ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

3.4. Nội dung chi chăm sóc sức khỏe ban đầu

- Chi mua thuốc, vật tư y tế phục vụ sơ cấp cứu, xử trí ban đầu cho trẻ em, học sinh các đối tượng do cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp quản lý khi bị tai nạn thương tích hoặc các trường hợp bệnh thông thường trong thời gian học, làm việc tại cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp.
- Chi mua sắm, sửa chữa trang thiết bị y tế thông thường phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, tủ tài liệu quản lý hồ sơ sức khỏe tại cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp.
- Chi mua văn phòng phẩm phục vụ hoạt động khám bệnh, chữa bệnh trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu.
- Chi mua nước sát khuẩn, xà phòng, khẩu trang... phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19.

3.5. Thanh toán, quyết toán kinh phí

- Đối với cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thực hiện hạch toán các khoản chi khám bệnh, chữa bệnh trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu vào chi phí thực hiện công tác y tế tại cơ sở và quyết toán với đơn vị quản lý cấp trên theo quy định hiện hành.

- Đối với cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp ngoài công lập thực hiện hạch toán các khoản chi khám bệnh, chữa bệnh trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu vào chi phí của cơ sở và quyết toán với đơn vị cấp trên (nếu có).

- Cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp được cấp kinh phí chi cho khám bệnh, chữa bệnh trong chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định tại Nghị định này có trách nhiệm sử dụng cho công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, không được sử dụng vào các mục đích khác; số kinh phí được cấp đến cuối năm chưa sử dụng hết được chuyển nguồn sang năm sau tiếp tục sử dụng, không phải quyết toán với cơ quan bảo hiểm xã hội.

- Cơ quan bảo hiểm xã hội thực hiện chuyển tiền CSSKBD phát sinh trong năm tài chính chậm nhất 31/01 năm sau. Nếu nhà trường không nộp hồ sơ điều kiện theo thời gian quy định cho cơ quan bảo hiểm xã hội thì sẽ không được chuyển kinh phí CSSKBD.

3.6. Hồ sơ gồm: Trước ngày 31/10 hàng năm nộp các hồ sơ sau theo phiếu giao nhận hồ sơ 666:

- Bảng cấp bác sĩ, lương y, cử nhân y tế, y sĩ của nhân viên y tế (bản sao).

- Chứng chỉ/ Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của nhân viên y tế (bản sao).

- Bản đề nghị trích chuyển kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu (Mẫu số 01a/BHYT).

- Danh sách học sinh, sinh viên tham gia BHYT theo nhóm đối tượng khác (Mẫu số 02/BHYT).

- Quyết định thành lập phòng y tế hoặc phòng làm việc riêng để thực hiện việc sơ cấp cứu, xử trí ban đầu (theo điều kiện được trích chuyển kinh phí ban đầu tại mục 3.2).

+ Mẫu số 02/BHYT: Đối với HSSV có thẻ BHYT bắt buộc thuộc nhóm đối tượng khác: thân nhân của các đối tượng theo quy định pháp luật (Sĩ quan Quân đội nhân dân, nghĩa vụ quân sự, Công an nhân dân, Cơ yếu, HSSV thuộc hộ nghèo, cận nghèo,...) đã được cấp thẻ BHYT bắt buộc theo quy định của Chính phủ, nhà trường lập danh sách riêng theo dõi và tính chung vào tỷ lệ tham gia của nhà trường để được cấp kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu. Để việc cấp kinh phí được nhanh chóng thì nhà trường ghi đầy đủ thông tin vào mẫu biểu.

+ Trường hợp đến 31/10 hàng năm nhà trường chưa tập hợp xong Mẫu số 02/BHYT thì nhà trường có thể nộp bổ sung cùng kỳ với đợt nộp hồ sơ đề nghị cấp thẻ của nhà trường.

4. Mức thù lao thu BHYT HSSV và thủ tục thanh toán

Kinh phí chi thù lao tính bằng 1.8% trên tổng số tiền mua thẻ BHYT do học sinh đóng. Việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí này do thủ trưởng đơn vị trường học quyết định.

Nhà trường lập Giấy thanh toán thù lao cho tổ chức làm đại lý thu mẫu C66a-HD (ban hành theo thông tư 102/2018/TT-BTC) nộp cho cơ quan BHXH theo từng đợt phát hành thẻ hoặc chậm nhất tổng hợp các đợt phát hành thẻ trong tháng.

Cơ quan BHXH chuyển kinh phí chi thù lao cho nhà trường theo từng đợt thu hoặc chậm nhất hàng tháng căn cứ số tiền do nhà trường đề nghị trên cơ sở số thực thu của nhà trường.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị thủ trưởng các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện để đảm bảo 100% học sinh tham gia BHYT theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, YT.



Nguyễn Thái Vĩnh Nguyên